

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIẾN THỤY  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST

Ngày 15-8-2024

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN THỤY, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Văn Tân

Bà Phan Thị Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 51/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Y, ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, nơi cư trú: Xóm G, Thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Y trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 7 năm 2013. Sau khi kết hôn, chị và anh Q về sống chung tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Thời gian đầu vợ chồng

sống hạnh phúc và đã có 02 con chung. Quá trình chung sống giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do tính cách hai bên không hợp, bất đồng nhau về quan điểm sống, anh Q không chịu làm ăn, không chăm lo cho gia đình, vợ chồng thường xảy ra va chạm, cãi nhau, không ai quan tâm đến nhau. Mặc dù đã được gia đình hai bên động viên, khuyên giải để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả mà ngày càng căng thẳng hơn. Đến khoảng tháng 7 năm 2022, chị cùng con là cháu Nguyễn Hoàng Anh T về nhà bố mẹ đẻ ở xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa sinh sống. Cháu Nguyễn Hoàng Gia H vẫn sinh sống cùng anh Q tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Đến nay chị xác định tình cảm của chị đối với anh Nguyễn Văn Q không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng và trầm trọng, không thể đoàn tụ được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q. Về con chung, chị và anh Nguyễn Văn Q có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 10/7/2014 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 27/10/2019. Khi ly hôn, chị nhận nuôi con chung là Nguyễn Hoàng Anh T và đồng ý để anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoàng Gia H đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và công nợ, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ của vợ chồng.

Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn Q, tiến hành ghi lời khai của anh Q, anh Q trình bày quan điểm nhưng không ký biên bản, có xác nhận của chính quyền địa phương, nội dung biên bản thể hiện: Anh Nguyễn Văn Q và chị Hoàng Thị Y qua tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 7 năm 2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị về sống chung tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc và đã có 03 con chung. Đến khoảng tháng 7/2022, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do tính cách hai bên không hợp, bất đồng nhau về quan điểm sống, vợ chồng thường xảy ra cãi nhau, không ai quan tâm đến nhau. Mặc dù đã được gia đình hai bên động viên, khuyên giải để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả mà ngày càng căng thẳng hơn. Do không giải quyết được mâu thuẫn, chị Y và cháu Nguyễn Hoàng Anh T về nhà bố mẹ đẻ ở Xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa sinh sống. Cháu Nguyễn Hoàng Gia H vẫn sống chung cùng với anh và gia đình ở thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Đến nay, anh đồng ý để chị Y làm thủ tục ly hôn. Về con chung, anh nhận nuôi con chung là Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 27/10/2019 đến khi cháu đủ 18 tuổi và đồng ý để chị Y nuôi con chung là Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 10/7/2014 đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh chị đều là lao động tự do, có đủ sức khỏe, có đủ điều kiện và khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, do vậy về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và công nợ, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đầy

đủ các quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử về cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho chị Hoàng Thị Y được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 10/7/2014 cho chị Hoàng Thị Y chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 27/10/2019 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, do chị Y và anh Q không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung do chị Y không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị Y có đơn khởi kiện anh Nguyễn Văn Q về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Anh Nguyễn Văn Q là bị đơn, hiện cư trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp nêu trên thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự nhưng anh Nguyễn Văn Q là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do; chị Hoàng Thị Y vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn Q.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng vào ngày 15 tháng 7 năm 2023. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ vào lời khai của chị Hoàng Thị Y, ý kiến trình bày của anh Nguyễn Văn Q và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định chị Hoàng Thị Y, anh Nguyễn Văn Q trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, không còn tình cảm với nhau. Từ tháng 7 năm 2022, anh chị đã sống ly thân. Nguyên nhân do tính cách hai bên không hợp nhau, vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không ai quan tâm đến nhau. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Y là phù hợp pháp luật và thực tế vụ kiện, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn Q có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 10/7/2014 và Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 27/10/2019. Lời khai của các đương sự và tài liệu xác minh thể hiện: Từ tháng 7

năm 2022 đến nay, cháu Nguyễn Hoàng Anh T thường xuyên sống cùng với chị Hoàng Thị Y và đang học tại Trường Tiểu học xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; cháu Nguyễn Hoàng Gia H sinh sống cùng anh Nguyễn Văn Q và gia đình tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn Q và chị Hoàng Thị Y đều có đủ khả năng để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Như vậy, để đảm bảo cho các cháu được chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển một cách tốt nhất, cần giao con chung Nguyễn Hoàng Anh T1, sinh ngày 10/7/2014 cho chị Hoàng Thị Y chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 27/10/2019 cho anh Nguyễn Văn Q chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp pháp luật và thực tế vụ án. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Y và anh Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đây cũng là quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa.

[5] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản.

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị Y phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Anh T1, sinh ngày 10/7/2014 cho chị Hoàng Thị Y chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 27/10/2019 cho anh Nguyễn Văn Q chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Hoàng Thị Y và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và công nợ: Chị Hoàng Thị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Y phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007896 ngày

24/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy thành phố Hải Phòng, chị **Hoàng Thị Y** đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị **Hoàng Thị Y**, anh **Nguyễn Văn Q** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Kiến Thụy;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Kiến Thụy;
- UBND xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, TP. Hải Phòng (ĐKHK: 15/7/2013);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Minh Thông**